

**ACBS**

# Money 360

**Tháng 03 - 2022**

**Ngày 06/04/22**

**Trịnh Viết Hoàng Minh**  
CVPT – Vĩ mô

Sau một vài tháng chuyển sang chiến lược sống-chung-với-COVID-19, nền kinh tế Việt Nam cơ bản đã lấy lại đà tăng trưởng và tiếp tục ghi nhận các yếu tố cơ bản tăng trưởng tương đối tốt trong Q1/2022.

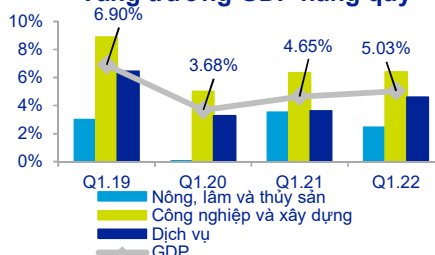
Cụ thể, GDP trong Q1/2022 tăng 5,03% n/n so với Q1/2021. Hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục phục hồi và tăng trưởng, trong đó IIP ghi nhận mức tăng trưởng dương trong Q1/2022 tăng hơn 6,44% n/n (sv. +5,74% n/n trong Q4/2021). Ngoài ra, chỉ số PMI cũng tiếp tục chỉ báo những dấu hiệu hồi phục trong 3 tháng liên tiếp của Q1/2022 (T1/22 – 53,7; T2/22 – 54,3; T3/22 – 51,7).

Vốn FDI giải ngân cũng phục hồi trong Q1/2022 (+7,8% n/n sv. +6,5% n/n trong Q1/2021) chủ yếu nhờ các biện pháp kiểm dịch và giãn cách xã hội được nới lỏng, và các hoạt động sản xuất công nghiệp hồi phục và tăng trưởng. Mặc dù vốn FDI đăng ký trong Q1/2022 giảm 21,9% n/n nhưng vẫn ở mức cao so với cùng kỳ năm 2020 và 2019 (lần lượt +10,4% và +42,2% so với Q1/2020 và Q1/2019) và chúng tôi duy trì quan điểm lạc quan rằng dòng vốn FDI trong tương lai sẽ vẫn mạnh do Việt Nam vẫn là một điểm đến đầu tư hấp dẫn cho các doanh nghiệp FDI. Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, chỉ số CPI Q1/2022 tăng 1,92% n/n, hơi cao một chút do giá xăng dầu tăng cao trong kỳ, nhưng lạm phát vẫn thấp hơn nhiều so với mục tiêu của chính phủ là 4% và vẫn trong tầm kiểm soát.

Trong những tháng gần đây, một số sự kiện có thể ảnh hưởng đến triển vọng tăng trưởng nền kinh tế Việt Nam bao gồm (1) FED tăng lãi suất (2) căng thẳng địa chính trị tại biên giới Nga-Ukraine; (3) Trung Quốc đóng cửa một số thành phố lớn do bùng phát dịch COVID-19, bao gồm thành phố Thẩm Quyến, Đông Quan, Thượng Hải và Tây An; và (4) lạm phát gia tăng trên bình diện toàn cầu. Tuy nhiên, mặc dù lo ngại những sự kiện đó có thể làm giảm triển vọng tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong những quý sắp tới của năm 2022, chúng tôi vẫn duy trì kỳ vọng rằng tốc độ tăng trưởng GDP sẽ dần phục hồi trong ba quý cuối năm 2022 với sự hỗ trợ của (1) tất cả các hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục phục hồi và tăng trưởng, qua đó sẽ thúc đẩy các hoạt động từ khu vực FDI về mặt đầu tư và xuất khẩu; và (2) sự phục hồi của các ngành dịch vụ sau khi được phép mở cửa lại phần lớn các loại hình kinh doanh dịch vụ đi kèm với việc mở cửa trở lại đón khách du lịch quốc tế và các hoạt động giao thông vận tải trở lại vận hành bình thường.

Ngoài ra, gói hỗ trợ tài khóa, tiến độ ước tính khoảng 337 nghìn tỷ đồng (291 nghìn tỷ đồng cho gói hỗ trợ tài khóa và 46 nghìn tỷ đồng cho gói hỗ trợ tiền tệ), để hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội sau dịch COVID-19 sẽ được giải ngân bắt đầu từ Q2/2022, cùng với hơn 453 nghìn tỷ đồng (trong tổng số 530 nghìn tỷ đồng) vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước cần giải ngân trong năm 2022 sẽ thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam trong ba quý cuối năm 2022. Nhìn chung, chúng tôi duy trì quan điểm rằng nền kinh tế của Việt Nam sẽ tăng trưởng tốt trong năm 2022.

**Tăng trưởng GDP hàng quý**



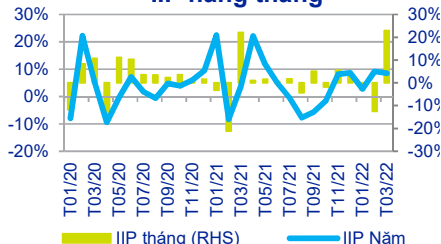
## Nền kinh tế Việt Nam tiếp tục ghi nhận các yếu tố cơ bản tương đối tốt trong Q1/2022

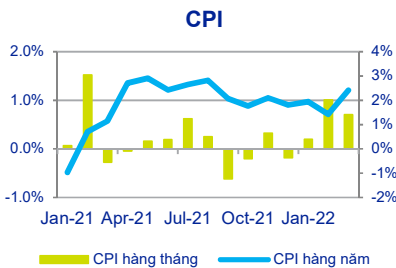
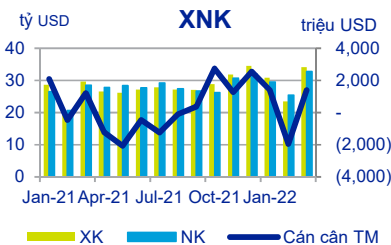
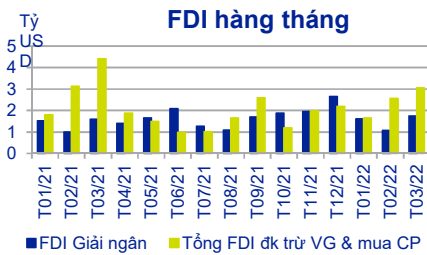
- GDP Q1/2022 tăng 2,58% n/n, với:
  - Ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,45% n/n trong Q1/2022 (sv. +3,51% n/n trong Q1/2021);
  - Ngành công nghiệp và xây dựng tăng 6,38% n/n trong Q1/2022 (sv. +6,33% n/n trong Q1/2021); và
  - Ngành dịch vụ tăng 4,58% n/n trong Q1/2022 (sv. +3,62% n/n trong Q1/2021).

## Hoạt động sản xuất công nghiệp của Việt Nam tiếp tục hồi phục và tăng trưởng trong Q1/2022

- IIP Q1/2022 tăng 6,44% (sv. +5,74% n/n trong Q1/2021), với:
  - IIP các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 7,04% n/n trong Q1/2022 (sv. +7,95% trong Q1/2021);
  - IIP các ngành sản xuất và phân phối điện tăng 7,10% trong Q1/2022 (sv. +3,32% trong Q1/2021);
  - IIP các ngành cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 5,25% n/n trong Q1/2022 (sv. +6,38% trong Q1/2021); và
  - IIP các ngành khai khoáng tăng 1,00% n/n trong Q1/2022 (sv. -8,13% trong Q1/2021).

**IIP hàng tháng**





## Dòng vốn FDI hồi phục Q1/2022 và dự kiến tiếp tục ổn định trong năm 2022

- Vốn FDI giải ngân trong Q1/2022 đạt 4,4 tỷ USD (+7,8% n/n), và tổng vốn FDI đăng ký trong Q1/2022 giảm 21,9% so với cùng kỳ, đạt 7,3 tỷ USD. Vốn góp và mua cổ phần vẫn tăng mạnh 102% n/n, đạt 1,6 tỷ USD
- Top 3 đối tác đầu tư vốn FDI vào Việt Nam trong Q1/2022 gồm Singapore (1,8 tỷ USD), Hàn Quốc (1,5 tỷ USD) và Đan Mạch (1,3 tỷ USD).
- Top 3 lĩnh vực thu hút FDI gồm lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo thu hút hơn 5 tỷ USD vốn đăng ký trong 2021, lĩnh vực bất động sản chiếm 1,7 tỷ USD và lĩnh vực sản xuất và phân phối điện, khí, nước, điều hòa chiếm 183 triệu USD.

## Tổng kim ngạch XNK của Việt Nam tiếp tục duy trì đà tăng trưởng

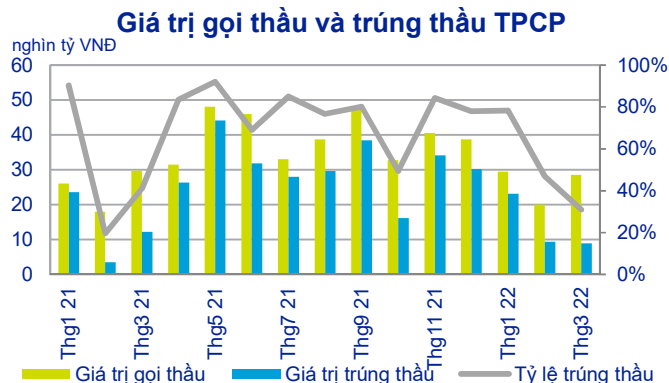
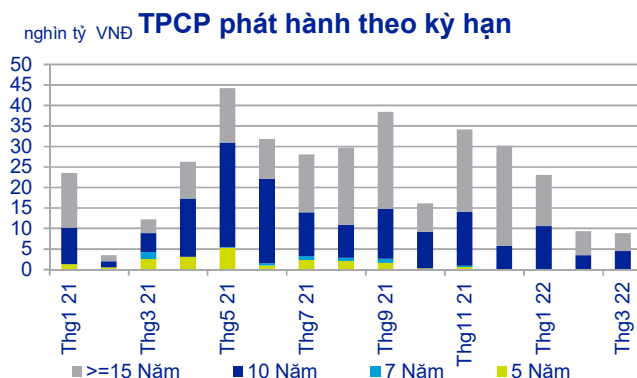
- Cụ thể, theo báo cáo của Tổng cục thống kê, tổng kim ngạch XNK trong Q1/2022 đạt 176 tỷ USD (+14,5% n/n) với xuất khẩu đạt 88,6 tỷ USD (+13% n/n) trong khi nhập khẩu đạt 87,8 tỷ USD (+16,1% n/n). Việt Nam ghi nhận thặng dư thương mại tổng cộng 809 triệu USD trong năm Q1/2022.

## Lạm phát vẫn trong tầm kiểm soát, và thấp so với mục tiêu lạm phát 4% của chính phủ

- Nhìn chung, chỉ số lạm phát cơ bản bình quân Q1/2022 tăng 1,92% so với trung bình cùng kỳ năm ngoái. Ngoài ra, CPI cơ bản trung bình Q1/2022 tăng 0,81% so với cùng kỳ.

## THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

### THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU SƠ CẤP



Nguồn: HNX, ACBS

Tổng số trái phiếu chính phủ (TPCP) phát hành trong T3/2022 đạt 8,8 nghìn tỷ đồng (sv. 12,2 nghìn tỷ đồng trong T3/2021). Lợi suất trái phiếu các kỳ hạn gần như không đổi trong T3/2022; và lợi suất vẫn tiếp tục duy trì mức thấp hơn cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ trúng thầu tất cả kỳ hạn đạt 30,9% trong T3/2022 giảm so với tỷ lệ trúng thầu 46,9% trong T2/2022 chủ yếu do lãi suất chào thầu không hấp dẫn.

Trái phiếu kỳ hạn 10N và 15N thu hút nhà đầu tư nhất trong T3/2022 với tỷ lệ trúng thầu đều đạt lần lượt 45% và 29% và chiếm lần lượt 51% và 34% tổng giá trị TPCP phát hành.

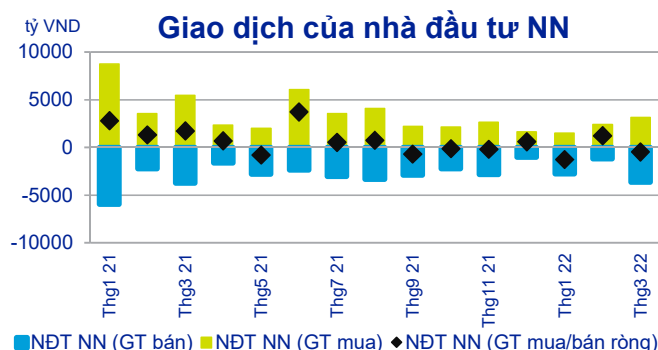
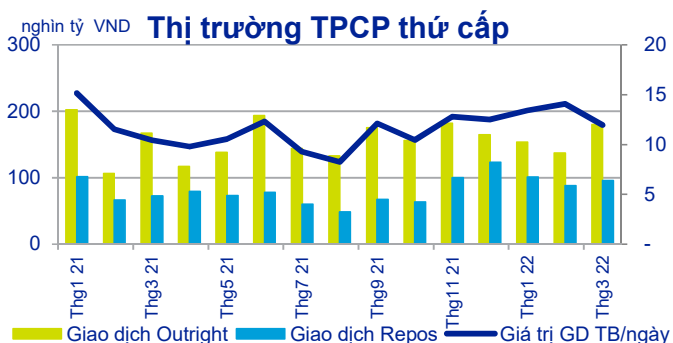
| Lợi suất trái phiếu thị trường sơ cấp |       |       |       |       |       |       |
|---------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|                                       | 5N    | 7N    | 10N   | 15N   | 20N   | 30N   |
| Cuối T3/2022                          | 0,76% | 1,10% | 2,15% | 2,45% | 2,75% | 3,00% |
| vs T2/2022                            | 0,76% | 1,10% | 2,09% | 2,39% | 2,75% | 2,98% |
| vs T3/2021                            | 1,06% | 1,45% | 2,22% | 2,45% | 2,89% | 3,05% |

Tính tới thời điểm cuối T3/2022, KBNN đã phát hành được 41,3 nghìn tỷ đồng TPCP hoàn thành chỉ 39% kế hoạch phát hành Q1/2022 (105 nghìn tỷ đồng) và hoàn thành 10,3% kế hoạch phát hành năm 2022 (400 nghìn tỷ đồng).

| Kế hoạch phát hành trái phiếu chính phủ |                  |                      |                                       |                |                      |                                    |
|-----------------------------------------|------------------|----------------------|---------------------------------------|----------------|----------------------|------------------------------------|
| Tỷ đồng                                 | Mục tiêu Q1/2022 | Phát hành từ đầu quý | Phát hành từ đầu quý/mục tiêu Q1/2022 | Mục tiêu 2022  | Phát hành từ đầu năm | Phát hành từ đầu năm/mục tiêu 2022 |
| 5N                                      | 5.000            | 0                    | 0,0%                                  | 30.000         | 0                    | 0,0%                               |
| 7N                                      | 5.000            | 0                    | 0,0%                                  | 15.000         | 0                    | 0,0%                               |
| 10N                                     | 35.000           | 18.642               | 53,3%                                 | 140.000        | 18.642               | 13,3%                              |
| 15N                                     | 40.000           | 12.950               | 32,4%                                 | 150.000        | 12.950               | 8,6%                               |
| 20N                                     | 10.000           | 1.685                | 16,9%                                 | 30.000         | 1.685                | 5,6%                               |
| 30N                                     | 10.000           | 8.005                | 80,1%                                 | 35.000         | 8.005                | 22,9%                              |
| <b>Tổng</b>                             | <b>105.000</b>   | <b>41.282</b>        | <b>39,3%</b>                          | <b>400.000</b> | <b>41.282</b>        | <b>10,3%</b>                       |

**NHẬN ĐỊNH:** Chúng tôi ước tính KBNN sẽ phải đẩy nhanh phát hành TPCP trong ba quý cuối năm 2022 để hỗ trợ vốn đầu tư công và tài trợ gói kích cầu kinh tế tài khóa và tiền tệ, nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển và hồi phục sau khi dịch COVID-19 kết thúc và chiến lược “bình thường mới” được triển khai trong năm 2022. Ngoài ra, KBNN cũng cần tăng lãi suất chào bán TPCP, đặc biệt là lãi suất ngắn hạn để tăng tỷ lệ trúng thầu TPCP vốn đang ở mức thấp do lãi suất chào thầu thấp và không hấp dẫn.

## THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU THỨ CẤP

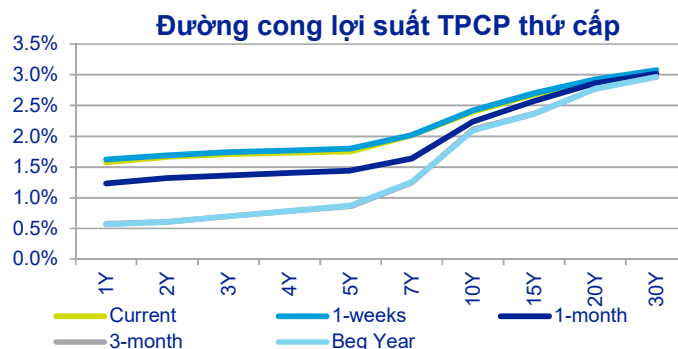
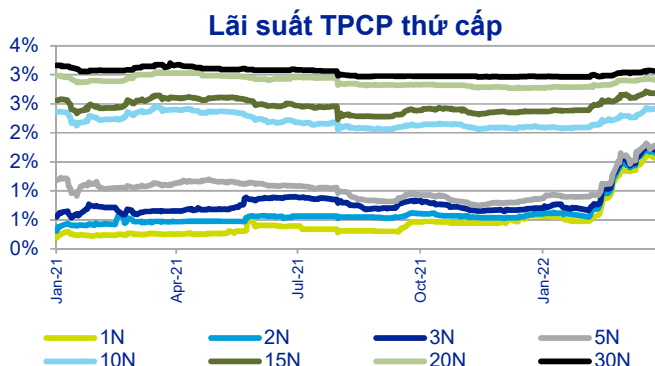
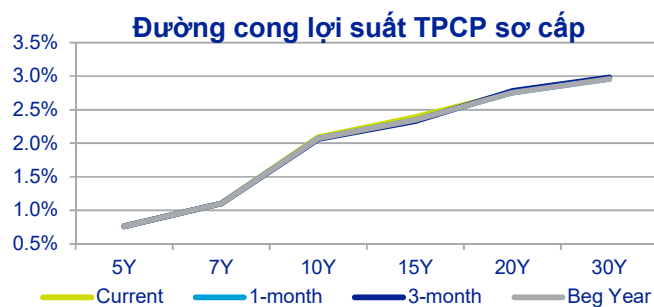
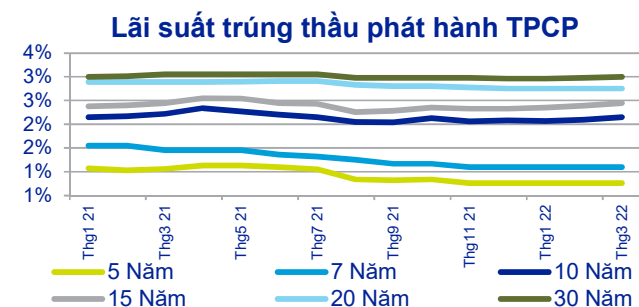


Nguồn HNX, ACBS

Tổng giá trị giao dịch outright và repos trên thị trường thứ cấp trong T3/2022 tăng 22,4% so với tháng trước, đạt 275,5 nghìn tỷ đồng, với giá trị giao dịch trung bình một ngày (ADTV) trong T3/2022 đạt 12 nghìn tỷ đồng (-14,8% t/t). Trong tổng giá trị giao dịch trên thị trường thứ cấp, giao dịch outright chiếm 65% với giá trị giao dịch trung bình ngày trong T3/2022 giảm 9% t/t đạt 7,86 nghìn tỷ đồng. Và trong tổng giá trị giao dịch trên thị trường thứ cấp, giao dịch repo chiếm 35%.

Nhà đầu tư nước ngoài ghi nhận trạng thái bán ròng hơn 465 tỷ đồng trong T3/2022, làm tăng giá trị bán ròng lũy kế từ đầu năm 2022 lên 485 tỷ đồng.

## ĐƯỜNG CONG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU



Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

Lợi suất trái phiếu các kỳ hạn trên thị trường sơ cấp trong T3/2022 gần như không đổi so với tháng trước, và vẫn thấp hơn so với cùng kỳ năm ngoái. Bên cạnh đó, lợi suất trái phiếu trên thị trường thứ cấp tăng trong T3/2022 so với tháng trước, đặc biệt là kỳ hạn ngắn hạn chủ yếu do thanh khoản hệ thống ngân hàng suy giảm do rơi vào các dịp lễ lớn và tăng trưởng tín dụng đang tăng, khiến nguồn cung Trái phiếu Chính phủ của các ngân hàng thương mại tăng mạnh.

| Lợi suất trái phiếu thị trường sơ cấp |       |       |       |       |       |       |
|---------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|                                       | 5N    | 7N    | 10N   | 15N   | 20N   | 30N   |
| Cuối T3/2022                          | 0.76% | 1.10% | 2.15% | 2.45% | 2.75% | 3.00% |
| +/- t/t                               | 0     | 0     | 6     | 6     | 0     | 2     |

| Lợi suất trái phiếu thị trường thứ cấp |       |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|----------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|                                        | 1N    | 2N    | 3N    | 4N    | 5N    | 7N    | 10N   | 15N   | 20N   | 30N   |
| Cuối T3/2022                           | 1.57% | 1.67% | 1.70% | 1.72% | 1.75% | 1.99% | 2.40% | 2.67% | 2.91% | 3.06% |
| +/- t/t                                | 34    | 35    | 33    | 32    | 31    | 35    | 16    | 10    | 4     | 4     |

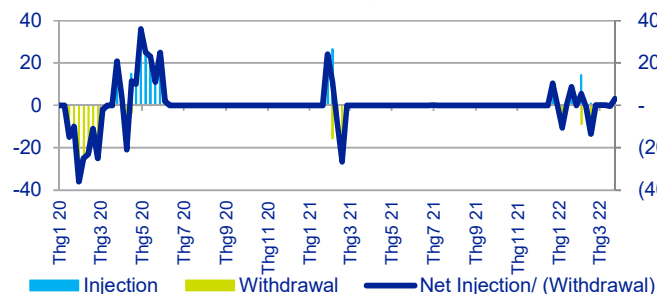
#### NHẬN ĐỊNH:

Theo quan điểm của chúng tôi, KBNN sẽ phải đẩy nhanh phát hành TPCP trong những quý tiếp theo của năm 2022. Cho nên, nếu KBNN muốn hoàn thành kế hoạch phát hành năm 2022, KBNN cần phải tăng lãi suất chào thầu để thu hút thêm nhiều nhà đầu tư, khi mà giá trị trúng thầu gần đây rất thấp so với giá trị đăng ký do lãi suất đăng ký cao.

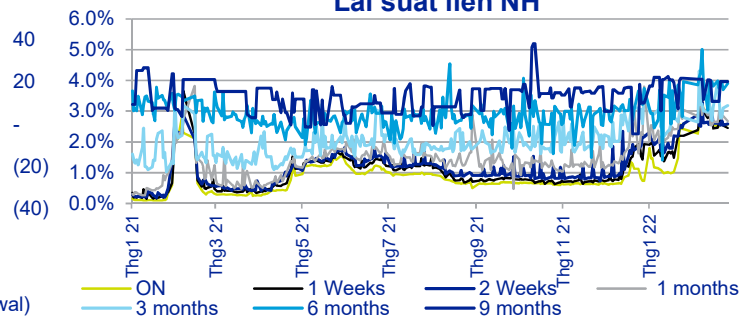
Trên thị trường thứ cấp, lợi suất TPCP T3/2022 tăng khá mạnh, đặc biệt là ở các kỳ hạn ngắn hạn do nhu cầu tiêu dùng ngắn hạn trong những ngày Tết Nguyên Đán và tăng trưởng tín dụng mạnh gần đây. Chúng tôi kỳ vọng lợi suất trên thị trường thứ cấp có thể bình thường hóa vào Q2/2022, nhưng có khả năng sẽ ổn định ở mức cao hơn một chút so với đầu năm 2022.

## THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

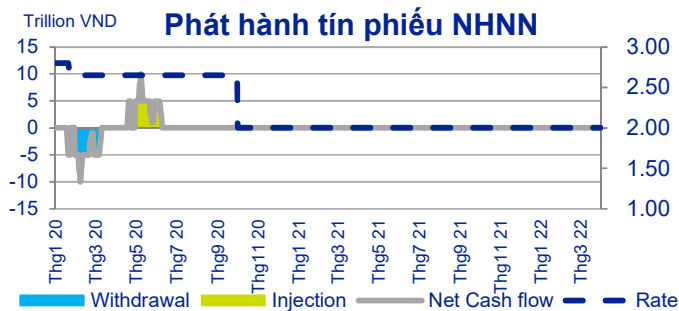
Trillion VND **GT phát hành ròng tín phiếu - OMO**



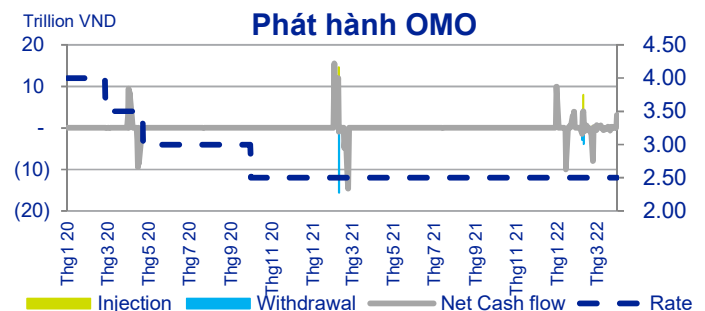
**Lãi suất liên NH**



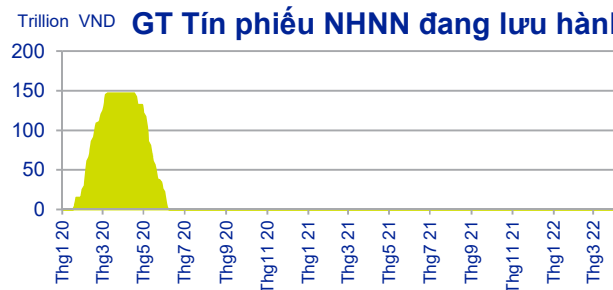
**Phát hành tín phiếu NHNN**



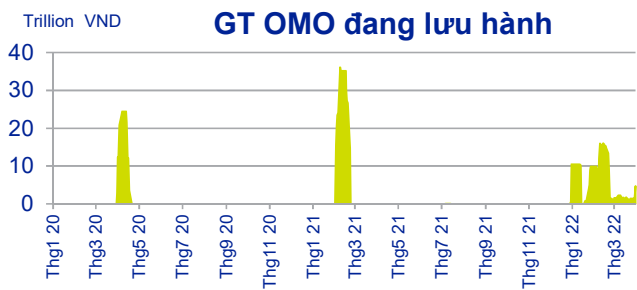
**Phát hành OMO**



**GT Tín phiếu NHNN đang lưu hành**



**GT OMO đang lưu hành**



Nguồn ACBS, Bloomberg

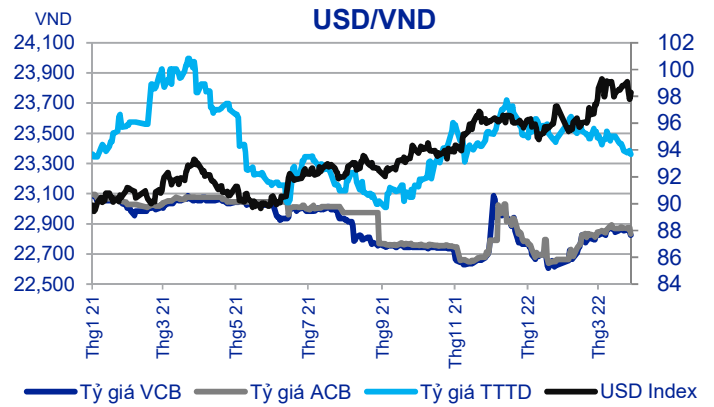
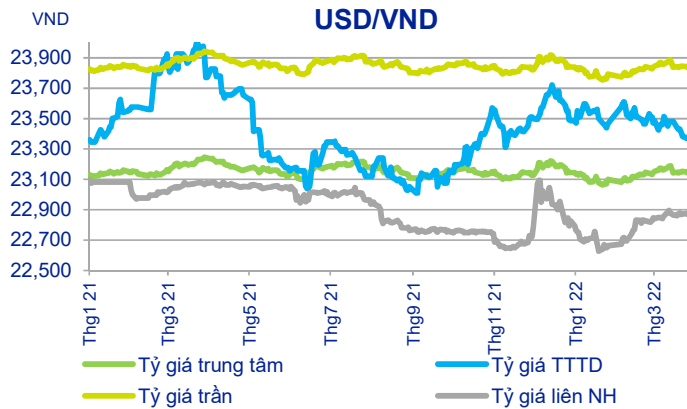
Lãi suất liên ngân hàng giảm trong suốt T3/2022 khi thanh khoản hệ thống ngân hàng dần ổn định sau khi suy giảm vào T1 và T2/2022 do nhu cầu tiêu dùng ngắn hạn vào các dịp lễ lớn và tăng trưởng tín dụng mạnh đầu năm (+2,49% YTD vào T1/2022 và +4,03% YTD vào T3/2022 so với +0,76% YTD vào T1/2021 và +2,95% YTD vào T3/2021). Trong T3/2021, NHNN tiếp tục bơm hơn 3 nghìn tỷ đồng vào hệ thống để tiếp tục hỗ trợ thanh khoản trong ngắn hạn.

|                    | Lãi suất liên ngân hàng |        |        |         |         |         |         |
|--------------------|-------------------------|--------|--------|---------|---------|---------|---------|
|                    | Qua đêm                 | 1 Tuần | 2 tuần | 1 tháng | 3 tháng | 6 tháng | 9 tháng |
| Trung bình T1/2022 | 2,23%                   | 2,33%  | 2,53%  | 2,67%   | 3,14%   | 3,62%   | 3,68%   |
| +/- t/t            | -52                     | -43    | -15    | -24     | -4      | -32     | -11     |

### NHẬN ĐỊNH:

Chúng tôi dự kiến là thanh khoản hệ thống trở lại ổn định trong Q2/2021 và NHNN cũng giúp bình ổn thanh khoản trong ngắn hạn bằng các công cụ reverse Repo OMO khi cần thiết nhằm tránh lãi suất liên ngân hàng tăng mạnh bất ngờ. Tuy nhiên, do tốc độ tăng trưởng tín dụng tăng khá mạnh từ đầu năm (+4,03% YTD vào T3/2022 so với +2,95% YTD vào T3/ 2021), chúng tôi ước tính rằng lãi suất liên ngân hàng sẽ không trở lại mức thấp như trong suốt năm 2021 mà sẽ duy trì quanh mức 1-1,5% trong những tháng tới của năm 2022.

## THỊ TRƯỜNG NGOẠI HỐI



Nguồn: SBV, Bloomberg, ACBS

Việt Nam đồng (VND) trên thị trường liên ngân hàng gần như không đổi trong T3/2022. Tính đến cuối T3/2022, tỷ giá USD/VND của thị trường liên ngân hàng đứng ở mức 22.837 đồng (+0,07% so với tháng trước và -0,99% so với cùng kỳ năm 2021). Bên cạnh đó, tỷ giá tại thị trường tự do cũng giảm nhẹ xuống 23.360 (-0,72% so với tháng trước và -2,36% so với cùng kỳ năm 2021).

**NHẬN ĐỊNH:** Chúng tôi kỳ vọng VND (trong hệ thống NH và thị trường tự do) sẽ tiếp tục giữ giá trong năm 2022 bất chấp khả năng FED tăng lãi suất nhờ:

- (1) Lạm phát vẫn thấp và được kiểm soát dưới 4%
- (2) Xuất khẩu, động lực tăng trưởng kinh tế chính của Việt Nam, tiếp tục duy trì đà tăng trưởng khi hoạt động sản xuất dần phục hồi và dự kiến sẽ tiếp tục đi lên trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu phục hồi. Bên cạnh đó, cán cân thương mại trong Q1/2022 của Việt Nam ghi nhận thặng dư 809 triệu USD;
- (3) FDI giải ngân ổn định trong Q1/2022 (+7,8% n/n); và
- (4) Nguồn dự trữ ngoại hối dồi dào (ước lượng đạt 113 tỷ USD vào cuối năm 2021).

## LIÊN HỆ

### Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM  
Tel: (+84 28) 3823 4159  
Fax: (+84 28) 3823 5060

### Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (+84 24) 3942 9395  
Fax: (+84 24) 3942 9407

## PHÒNG PHÂN TÍCH

### Phó phòng Phân tích

**Nguyễn Bình Thanh Giao**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)  
[giaonbt@acbs.com.vn](mailto:giaonbt@acbs.com.vn)

#### TBP – Bất động sản

**Phạm Thái Thanh Trúc**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)  
[trucptt@acbs.com.vn](mailto:trucptt@acbs.com.vn)

#### TBP – Tài chính ngân hàng

**Cao Việt Hùng, CFA**  
(+8428) 3823 4159 (ext: 326)  
[hungcv@acbs.com.vn](mailto:hungcv@acbs.com.vn)

#### CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

**Lương Thị Kim Chi**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)  
[chiltk@acbs.com.vn](mailto:chiltk@acbs.com.vn)

#### CVPT – Hàng tiêu dùng, Truyền thông

**Trần Nhật Trung**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)  
[trungtn@acbs.com.vn](mailto:trungtn@acbs.com.vn)

#### CVPT- Dầu khí

**Phan Việt Hưng**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)  
[hungpv@acbs.com.vn](mailto:hungpv@acbs.com.vn)

#### CVPT – Vĩ mô

**Trịnh Viết Hoàng Minh**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)  
[minhtvh@acbs.com.vn](mailto:minhtvh@acbs.com.vn)

#### NVPT – Vật liệu xây dựng

**Huỳnh Anh Huy**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)  
[huyha@acbs.com.vn](mailto:huyha@acbs.com.vn)

#### NVPT – PTKT

**Lương Duy Phước**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)  
[phuocld@acbs.com.vn](mailto:phuocld@acbs.com.vn)

#### CVPT – Vĩ mô

**Nguyễn Thị Hòa**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)  
[hoant@acbs.com.vn](mailto:hoant@acbs.com.vn)

## KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

### Giám đốc Khối Khách hàng Định chế

**Tyler Cheung**  
(+84 28) 38 234 876  
[tyler@acbs.com.vn](mailto:tyler@acbs.com.vn)

#### Trưởng bộ phận - GDKHĐC

**Chu Thị Kim Hương**  
(+84 28) 3824 6679  
[huongctk@acbs.com.vn](mailto:huongctk@acbs.com.vn)

#### Chuyên viên GDKHĐC

**Trần Thị Thanh**  
(+84 28) 3824 7677  
[thanhtt@acbs.com.vn](mailto:thanhtt@acbs.com.vn)

**NV Hỗ trợ khách hàng**  
**Lê Nguyễn Tiến Thành**  
(+84 28) 3823 4798  
[thanhln@acbs.com.vn](mailto:thanhln@acbs.com.vn)

#### Nhân viên GDKHĐC

**Lý Ngọc Dung**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 313)  
[dungln.hso@acbs.com.vn](mailto:dungln.hso@acbs.com.vn)

#### Nhân viên GDKHĐC

**Nguyễn Phương Nhi**  
(+84 28) 3823 4159 (ext: 315)  
[nhinp@acbs.com.vn](mailto:nhinp@acbs.com.vn)

## KHUYẾN CÁO

### Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

### Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

### Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

**Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này.** Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

**Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.**

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2022). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.